



shuǐ píng

水瓶

noun · water bottle

Example Sentence

qǐng jì de dài shuǐ píng qù tú bù
请记得带水瓶去徒步。

Remember to bring a water bottle for the hike.

Trace each character, then write the word on your own.

水	水	水	水	水	水	水								
瓶	瓶	瓶	瓶	瓶	瓶	瓶	瓶	瓶	瓶	瓶				
瓶	瓶													